**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Ngày soạn: 14/9/2025

Ngày giảng: 19/9/2025

Môn: Lịch sử và Địa lí.

Tên bài dạy: Thiên nhiên Việt Nam (tiết 4)

Người thực hiện: Nguyễn Thị Hồng

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**BÀI 2: THIÊN NHIÊN VIỆT NAM (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Trình bày được một số đặc điểm của một trong những thành phần của thiên nhiên Việt Nam (ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi, đất, rừng,...).

- Nêu được vai trò của tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển kinh tế; trình bày được một số khó khăn của môi trường thiên nhiên đối với sản xuất và đời sống; đưa ra được một số biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng, chống thiên tai.

- Hình thành và phát triển năng lực: Quan sát, phân tích hình ảnh, trao đổi, thảo luận nhóm (ổ bi) và trình bày ý kiến rõ ràng; làm bài tập cá nhân đúng và đầy đủ.

- Hình thành và phát triển phẩm chất: Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, thường xuyên hoàn thành các nhiệm vụ học tập, ham học hỏi, đọc sách mở rộng hiểu biết; có trách nhiệm với các nhiệm vụ, vai trò được giao trong bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

**- Giáo viên:** Giáo án, SHS, SGV, vở bài tập Lịch sử 5; lược đồ tự nhiên Việt Nam treo tường.

**- Học sinh:** SHS Lịch sử và Địa lí 5 Kết nối tri thức với cuộc sống; thông tin, tài liệu, tranh ảnh về làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.

**III CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu:** - Mục tiêu:  + HS hứng thú, tập trung vào bài học.  + HS ôn tập lại các kiến thức tiết trước (địa hình, khoáng sản, khí hậu, sông ngòi, sông, hồ, rừng, đất).  + Hình thành nhận thức ban đầu về ý nghĩa, vai trò của thiên nhiên trong đời sống. - Cách tiến hành: |
| **Câu 1. Mỏ than lớn nhất nước ta nằm ở đâu?** A. Thanh Hóa. B. Quảng Ninh.  C. Nghệ An. D. Thái Nguyên.  **Câu 2. Khí hậu nước ta thuộc kiểu nào?**  A. Ôn đới. B. Hàn đới.  C. Nhiệt đới gió mùa. D. Cận nhiệt đới.**Câu 3. Loại đất nào thuận lợi nhất cho trồng lúa ở đồng bằng?**  A. Đất đỏ ba zan. B. Đất mặn. C. Đất cát. D. Đất phù sa. **Câu 4. Vì sao chúng ta cần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên?**A. Vì tài nguyên thiên nhiên vô tận. B. Vì tài nguyên không quan trọng. 1. Vì thiên nhiên luôn tự phục hồi.
2. Vì tài nguyên đang dần cạn kiệt và thiên nhiên chịu nhiều thiên tai.

- GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt: Qua phần trò chơi vừa rồi cô thấy các bạn tham gia rất tích cực, cô khen tất cả các con. Các câu hỏi đã giúp chúng ta nhớ lại kiến thức của những tiết học trước. Qua đó, chúng ta thấy thiên nhiên rất quan trọng nhưng đang dần bị suy giảm và chịu nhiều thiên tai. Vậy chúng ta cần làm gì để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng chống thiên tai? Cô trò mình sẽ cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.  | - Đáp án:+ Câu1: B+ Câu 2: C+ Câu 3: D+ Câu 4: D- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****-** Mục tiêu: + HS nêu được vai trò của thiên nhiên đối với đời sống và sự phát triển kinh tế. + Nhận biết được thực trạng khai thác, sử dụng tài nguyên và thiên tai qua tranh ảnh. + Phân tích được nguyên nhân – hậu quả của các vấn đề môi trường và thiên tai. + Đề xuất được một số biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng tránh thiên tai. + Hình thành ý thức trân trọng, có trách nhiệm với thiên nhiên.-Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 4. Tìm hiểu về một số biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng, chống thiên tai**- GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK.- GV hỏi: + Thiên nhiên đem đến cho con người những gì? + Thiên nhiên có vai trò như nào với sự phát triển kinh tế?- GV trình chiếu cho HS quan sát tranh minh họa thực trạng khai thác tài nguyên và ô nhiễm môi trường.- Yêu cầu HS trả lời 3 câu hỏi với mỗi tranh.*+ Thực trạng trong tranh là gì?**+ Nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng đó?**+ Hậu quả nếu tình trạng đó kéo dài?**- Ngoài những nguyên các em vừa quan sát, em còn biết thêm những nguyên nhân nào? Em biết những nguyên này từ đâu?*- GV chốt: Nguyên nhân làm tài nguyên thiên nhiên bị suy giảm không chỉ do con người gây ra mà còn do thiên nhiên, bởi nước ta thường xuyên phải chịu ảnh hưởng của một số thiên tai như: bão, lũ lụt, hạn hán. Vậy để khắc phục tình trạng này cần có những biện pháp gì, chúng mình cùng tìm hiểu nhé.- Gọi đại diện 1 nhóm lên trình bày sơ đồ: một số biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng chống thiên tai đã chuẩn bị ở nhà.- Yêu cầu HS đọc lại các biện pháp trong SGK.- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***+ Một số biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng chống thiên tai:**** ***Khai thác hợp lí, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên.***
* ***Trồng rừng và bảo vệ rừng.***
* ***Sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, gió,...).***
* ***Xây dựng, tu bổ các công trình thuỷ lợi (kênh mương, hồ chứa để điều hoà tưới tiêu giữa 2 mùa).***
* ***Giáo dục ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng chống thiên tai.***
* ***Rèn luyện các kĩ năng phòng chống thiên tai: học bơi, sơ tán,...***
* ***Dự báo và cảnh báo sớm thiên tai.***

- GV cho HS xem video về một số biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng chống thiên tai của các bạn HS.<https://youtu.be/a6TtcFRaTxg> - GV hỏi: + Em thấy các bạn HS trong video đã làm gì để bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai? | - HS đọc.- HS trả lời.- HS làm việc cá nhân.- HS trả lời. - HS lắng nghe.- Đại diện nhóm lên trình bày.- Các nhóm đặt câu hỏi.- 1-2 HS đọc.- HS lắng nghe, tiếp thu. - HS xem video.- HS trả lời. |
| **3. Hoạt động luyện tập:** - Mục tiêu:+ Giúp HS hệ thống lại kiến thức và luyện tập.- Cách tiến hành: |
| - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện yêu cầu: Hoàn thành bảng thông tin về vai trò của các thành phần tự nhiên: địa hình và khoáng sản, khí hậu, sông và hồ, đất và rừng.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Thành phần thiên nhiên*** | ***Vai trò*** |
| Địa hình và khoáng sản |  |
| Khí hậu  |  |
| Sông, hồ |  |
| Đất và rừng |  |

- GV mời 1 HS lên bảng làm.- Yêu cầu HS nhận xét.- GV nhận xét, đưa ra đáp án.

|  |  |
| --- | --- |
| **Thành phần thiên nhiên** | **Vai trò** |
| Địa hình, khoáng sản | + Địa hình đồi núi thuận lợi cho việc hình thành các vùng chuyên canh nông nghiệp và lâm nghiệp; một số vùng núi có lợi thế về thủy điện, khai thác khoáng sản và phát triển du lịch,…+ Địa hình đồng bằng thuận lợi cho việc tập trung dân cư, hình thành các trung tâm kinh tế…- Khoáng sản được khai thác làm nguyên liệu, nhiên liệu cho nhiều ngành công nghiệp và một phần để xuất khẩu. |
| Khí hậu | - Nguồn nhiệt, ẩm dồi dào nên cây trồng phát triển quanh năm và cho năng suất cao.- Khí hậu thay đổi theo mùa và vùng miền nên sản phẩm nông nghiệp đa dạng. |
| Sông, hồ | - Sông, hồ cung cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt, tạo điều kiện phát triển đánh bắt và nuôi trồng thuỷ sản, du lịch, giao thông đường thuỷ, thuỷ điện,... |
| Đất và rừng | - Tài nguyên đất được khai thác để trồng các cây công nghiệp lâu năm, cây dược liệu, cây lương thực, cây ăn quả, phát triển chăn nuôi gia súc.- Rừng có vai trò quan trọng: cung cấp gỗ và nhiều sản vật phục vụ cho sản xuất, đời sống của con người (thực phẩm, dược liệu,...); hạn chế xói mòn đất, lũ lụt,... |

 | - HS thực hiện. - HS trình bày. - 1-2 HS nhận xét.- HS lắng nghe, tiếp thu.  |
| **3. Hoạt động vận dụng trải nghiệm:** - Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, sau đó làm việc nhóm đôi theo hình thức ổ bi: *Tìm hiểu và chia sẻ với bạn về đặc điểm của một thành phần thiên nhiên tại địa phương nơi em đang sống.* - GV mời 2-3 đại diện chia sẻ. Các HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). - GV nhận xét, đánh giá, khích lệ HS. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS làm việc cá nhân.- HS làm việc theo nhóm.- HS lắng nghe, tiếp thu. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_